TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG Bản án số: 44/2023/DS-ST Ngày: 27 - 6 - 2023 V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đào Công Minh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lam Em - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 03 năm 2023 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 05 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thành, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Hà Văn S, sinh năm 1968; (Có mặt)

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Mỹ Thới, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị N trình bày:

Do là chỗ quen biết với nhau, bà N có tham gia chơi hụi do vợ chồng ông S bà T làm chủ, dây hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 25/3/2021, một tháng khui một lần, có 22 phần tham gia, trong đó bà N tham gia 01 phần, đóng được 20 lần 40.000.000 đồng (gồm vốn và lời), sau đó ông S bà T không tiếp tục khui hụi nữa, bà cũng chưa hốt được hụi, hiện ông S bà T còn nợ bà 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà còn cho vợ chồng ông S bà T vay tiền nhiều lần cụ thể như sau: Tháng 7/2022, cho ông S bà T vay 30.000.000đ, ngày 17/8/2022, ông S bà T vay 20.000.000đ, tháng 9/2022 vay 20.000.000đ.

Tổng cộng, ông S bà T đã vay là 70.000.000 đồng, không tính lãi suất, do tin tưởng nhau nên bà không làm biên nhận.

Theo đơn khởi kiện, bà yêu cầu ông Hà Văn S và bà Nguyễn Thị T phải trả tiền hụi còn nợ là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và tiền vay là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Nay bà xin rút lại một phần khởi kiện, không yêu cầu bà T trả 70.000.000 đồng, chỉ yêu cầu ông S trả 40.000.000 đồng, bà đồng ý giảm cho ông S 5.000.000 đồng, còn lại 35.000.000 đồng, sau đó ông S có trả cho bà 10.000.000 đồng và trừ tiền mua cá 770.000đ hiện ông S còn nợ tiền hụi 24.230.000đ. Yêu cầu ông S trả cho bà N 24.230.000đ.

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Hà Văn S trình bày:

Ông S có làm chủ dây hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 25/3/2021, một tháng khui một lần, có 22 phần tham gia, trong đó bà N tham gia 01 phần, bà N đóng được 20 lần là 40.000.000 đồng , bà N chưa hốt hụi thì dây hụi này không tiếp tục chơi nữa, hiện ông còn nợ bà N 40.000.000 đồng, sau đó bà N giảm cho ông được 5.000.000đ, đến tháng 4/2023 ông có trả cho bà N 10.000.000 đồng và trừ tiền bà mua cá 770.000đ hiện ông S còn nợ tiền hụi 24.230.000đồng. Thống nhất trả cho bà N 24.230.000đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn yêu cầu được trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Trong quá trình giải quyết, Toà án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và triệu tập hợp bà T theo quy định pháp luật nhưng bà không đến tham gia phiên hòa giải, cũng không gửi văn bản ghi ý kiến mà không có lý do, nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của bà T được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa

vụ theo quy định pháp luật, căn cứ vào hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trông luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị N làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Hà Văn S và bà Nguyễn Thị T có địa chỉ: ấp Mỹ Thới, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang phải trả cho bà 110.000.000đ. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T đã được Tòa án tống đạt Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ bà Ly theo quy định pháp luật, nhưng bà vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà T.

[2] Về nội dung: Bà N khởi kiện yêu cầu ông S, bà T phải trả cho cho bà 110.000.000đ tiền nợ hụi vay chưa trả. Sau đó bà xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông S trả cho bà 24.230.000đ.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, theo giấy ghi nhận danh sách hụi có bà N tham gia do ông S làm chủ hụi và các lời khai ông S có xác nhận bà N có tham gia chơi hụi như vậy giữa ông S và bà N có xác lập góp hụi với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng hụi giữa hai bên đương sự được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có làm giấy tờ phù hợp với Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015. Sau khi góp hụi được 40.000.000đ, ông S chỉ trả cho bà được 10.000.000đ bà N đồng ý giảm cho ông S thêm 5.000.000đ và trừ tiền bà N mua cá 770.000đ hiện ông S còn nợ tiền hụi của bà N 24.230.000đ chưa trả cho bà N. Do đó, bà N yêu cầu bị đơn ông Hà Văn S phải có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 24.230.000đồng là có căn cứ được chấp nhận.

Đối với yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đòi ông S, bà T phải trả 70.000.000đ tiền, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện đòi số tiền này đối với ông S, bà T.

[4] Về lãi suất: Không yêu cầu nên không xét đến.

[5] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phi Tòa án, do bị buộc phải có nghĩa vụ trả tiền cho bà N nên ông S phải bàu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015; và các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

Buộc ông Hà Văn S phải trả cho ông bà Nguyễn Thị N 24.230.000đ *(Hai mươi bốn triệuhai trăm ba mươi ngàn đồng)*

Đình chỉ phần yêu cầu ông Hà Văn S và bà Nguyễn Thị T phải trả 70.000.000đ.

Về án phí: Ông Hà Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.211.500đ *(Một triệu hai trăm mười một ngàn năm trăm đồng)*

Bà Nguyễn Thị N được nhận lại 2.750.000đ *(Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011624 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải bàu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng